TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST Ngày: 27/5/2024 V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Một.

*Các Hội thẩm nhân dân**:***

1. Ông Phạm Chí Sang.

2. Ông Trần Văn Hiệp.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Dũng – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXX-ST ngày 17 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐHPT ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1977; địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ Văn X, sinh năm: 1977; địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị T trình bày:*

Tôi và ông Hồ Văn X tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 5 năm 1997, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến thời gian gần đây thì xảy ra

mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông X thường xuyên rượu chè, cờ bạc về ngược đãi, chửi bới tôi. Nay tôi thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên xin ly hôn với ông X.

Về con chung: Tôi và ông X có 04 con chung là Hồ Thị Phương M, sinh ngày 01/11/1997; Hồ Thị Mai P, sinh ngày 02/02/2001; Hồ Viết Tuấn H, sinh ngày 19/6/2004 và Hồ Viết Anh T, sinh ngày 09/10/2006. Hiện nay các con lớn là Hồ Thị Phương M, Hồ Thị Mai P và Hồ Viết Tuấn H đã đủ 18 tuổi, trưởng thành, khi ly hôn tôi xin được nuôi con chung Hồ Viết Anh T, tôi không yêu cầu ông X cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tôi và ông X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi và ông X không có nợ chung.

** Bị đơn ông Hồ Văn X mặc dù đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng như: thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông X vẫn không có mặt nên Tòa án không thể thu thập được lời khai của ông X.*

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:**

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư Ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, trình tự thu thập chứng cứ là đúng quy định pháp luật. Bị đơn không chấp các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị T, xử cho bà T và ông X ly hôn.

+ Về con chung: Xử giao cho bà T nuôi con chung là Hồ Viết Anh T, sinh ngày 09/10/2006 đến 18 tuổi trưởng thành.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị T không yêu cầu ông Hồ Văn X cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về tài sản chung: Bà Phạm Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị T khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ lời trình bày của đương sự; Căn cứ vào kết quả

tranh tụng tại phiên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là quan hệ ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án có bị đơn ông Hồ Văn X đang cư trú tại thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:* Bà Phạm Thị T và ông Hồ Văn X tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam như vậy hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Bà T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, ông X không lo làm ăn mà còn hay uống rượu, cờ bạc về nhà chửi bới, ngược đãi bà nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Bà T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc nên xin được ly hôn với ông Hồ Văn X. Về phía ông Hồ Văn X cố tình vắng mặt nên Tòa án không thu thập được lời khai cũng như nguyện vọng của ông về việc xin ly hôn của bà T. Xét việc xin ly hôn của bà T thì thấy: Khi mâu thuẫn xảy ra thì ông X không có thiện chí khắc phục mà vẫn thường xuyên chơi bời, cờ bạc về nhà còn ngược đãi, chửi bới bà T. Theo xác minh tại chính quyền địa phương xã Q và gia đình thì được biết mâu thuẫn vợ chồng giữa ông X và bà T đã kéo dài trầm trọng, bản thân ông X có ham mê cờ bạc và hay chửi bới bà T. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà T và ông X đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà T xin ly hôn là có cơ sở, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình nên xét chấp nhận.

Về phía bị đơn ông Hồ Văn X cố tình vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với ông X là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 277 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về con chung: Bà Phạm Thị T và ông Hồ Văn X có 04 con chung tên là: Hồ Thị Phương M, sinh ngày 01/11/1997; Hồ Thị Mai P, sinh ngày 02/02/2001; Hồ Viết Tuấn H, sinh ngày 19/6/2004 và Hồ Viết Anh T, sinh ngày 09/10/2006. Hiện nay các con đầu đã trưởng thành, tự lập được. Nguyện vọng của bà T yêu cầu được nuôi con chung Hồ Viết Anh T, sinh ngày 09/10/2006, tại bản tự khai con chung Hồ Viết Anh T cũng có nguyện vọng được sống cùng bà T sau khi bố mẹ ly hôn. Xét nguyện vọng nuôi con của bà T thì thấy: Cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ nuôi con chung, không phân biệt trai gái hay bất cứ điều kiện gì khác, việc nuôi con phải phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng nuôi dưỡng của cha, mẹ. Hiện

nay bà T đang có nơi ở ổn định, có việc làm và thu nhập hằng tháng ổn định đảm bảo khả năng để nuôi con chung. Do đó, xét giao cho bà T nuôi dưỡng con chung Hồ Viết Anh T đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa bà Phạm Thị T không yêu cầu ông Hồ Văn X cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà Phạm Thị T khai không có nên không xét.

Án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* xét buộc bà Phạm Thị T phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011279 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị T, xử cho bà Phạm Thị T và ông Hồ Văn X ly hôn.

2. Về con chung: Xử giao cho bà Phạm Thị T nuôi con chung tên là Hồ Viết Anh T, sinh ngày 09/10/2006 đến khi đủ 18 tuổi. Bà T không yêu cầu ông X phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị T khai không có nên không xem xét.

5. Án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) xử buộc bà Phạm Thị T phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011279 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận trích sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện H;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Một

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Chí Sang **Trần Văn Hiệp** **Trần Văn Một**